

Số: 3161/QĐ-UBND

Lào Cai, ngày 08 tháng 10 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế phối hợp quản lý hoạt động Khí tượng,  
thủy văn trên địa bàn tỉnh Lào Cai**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật khí tượng thủy văn ngày 23 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khí tượng thủy văn;

Căn cứ Thông tư số 07/2016/TT-BTNMT ngày 16/5/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định các bộ dữ liệu, chuẩn dữ liệu và xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu KTTV quốc gia.

Căn cứ Thông tư số 06/2016/TT-BTNMT ngày 16 tháng 5 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về loại bản tin và thời hạn dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn;

Căn cứ Quyết định số 46/2014/QĐ-TTG ngày 15 tháng 8 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai.

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 471/TTr-STNMT ngày 28 tháng 9 năm 2018,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý hoạt động khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Giám đốc Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh; Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *./.*

**Nơi nhận:**

- Tổng cục Khí tượng Thủy văn;
- TT.TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Cổng Thông tin điện tử;
- Lưu: VT, NLN1, TNMT2

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Ngọc Hưng**

Lào Cai, ngày 18 tháng 10 năm 2018

## **QUY CHẾ**

**Phối hợp quản lý hoạt động Khí tượng Thủy văn trên địa bàn tỉnh Lào Cai**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 3141/QĐ-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2018  
của UBND tỉnh Lào Cai)

### **Chương I QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1.** Quy chế này quy định về trách nhiệm công tác phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong quản lý và thực hiện nhiệm vụ về hoạt động khí tượng thủy văn (KTTV) trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

#### **Điều 2. Mục đích phối hợp**

Thiết lập cơ chế phối hợp đồng bộ và quy định trách nhiệm phối hợp giữa các Sở, ban, ngành, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong quản lý và thực hiện nhiệm vụ KTTV trên địa bàn tỉnh.

Nâng cao hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực KTTV.

Hỗ trợ về chuyên môn, nghiệp vụ, cung cấp và trao đổi thông tin về khí tượng thủy văn nhằm từng bước hoàn thiện hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về KTTV, phục vụ công tác dự báo, cảnh báo và phòng chống giảm nhẹ thiên tai trên địa bàn tỉnh.

#### **Điều 3. Nguyên tắc phối hợp**

1. Bảo đảm sự quản lý thống nhất, hiệu quả, có phân công trách nhiệm của từng cơ quan, địa phương trong việc chủ trì, phối hợp thực hiện quản lý KTTV.

2. Việc phối hợp thực hiện phải trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao của các cơ quan, đơn vị bảo đảm triển khai đầy đủ, chặt chẽ quy định, tuân thủ các quy định của Quy chế này và các quy định của pháp luật có liên quan.

3. Việc phối hợp, trao đổi thông tin trong lĩnh vực KTTV nhằm phục vụ tốt công tác quản lý nhà nước về KTTV theo quy định pháp luật.

4. Bảo đảm yêu cầu về chuyên môn, chất lượng và thời gian phối hợp. Việc phối hợp không làm ảnh hưởng đến hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan, đơn vị có liên quan.

## **Chương II**

### **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

#### **Điều 4. Các nội dung phối hợp**

1. Xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý khí tượng thủy văn; văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện Luật Khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh.

2. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức trong lĩnh vực KTTV cho cán bộ quản lý các cấp và cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh.

3. Nghiên cứu, đánh giá các điều kiện KTTV, đánh giá đặc điểm khí hậu trên địa bàn tỉnh phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng; quan trắc, dự báo, cảnh báo KTTV.

4. Xây dựng Kế hoạch phát triển mạng lưới khí tượng thủy văn chuyên dùng; Quản lý, lưu trữ thông tin, dữ liệu; xây dựng cơ sở dữ liệu khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh; Quản lý, bảo vệ hành lang kỹ thuật công trình khí tượng thủy văn thuộc mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia.

5. Nâng cao chất lượng trong việc phát báo, dự báo, thu nhận các bản tin KTTV giữa Đài KTTV tỉnh Lào Cai với các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan thông tin đại chúng của tỉnh.

6. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cấp gia hạn, đình chỉ, thu hồi giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn đối với tổ chức, cá nhân theo quy định của Luật Khí tượng thủy văn.

7. Tổ chức thực hiện hoạt động thẩm định, thẩm tra, đánh giá việc khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội,

8. Phối hợp trong công tác bảo vệ hành lang kỹ thuật công trình khí tượng thủy văn thuộc hệ thống mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia.

9. Tổ chức thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo về khí tượng thủy văn; xử lý vi phạm hành lang kỹ thuật công trình khí tượng thủy văn và các hành vi vi phạm pháp luật khác về khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh.

10. Phối hợp tổ chức nghiên cứu, ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến vào lĩnh vực KTTV.

#### **Điều 5. Trách nhiệm phối hợp của các cơ quan, đơn vị**

##### **1. Sở Tài nguyên và Môi trường**

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo thẩm quyền và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về quản lý hoạt động khí tượng thủy văn; các biện pháp bảo vệ tài nguyên khí hậu và thủy văn trên địa bàn; Nghiên cứu, đánh giá các điều kiện KTTV, đặc điểm khí hậu trên địa bàn tỉnh phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cấp, gia hạn, đình chỉ, thu hồi giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh;

c) Hướng dẫn, kiểm tra thực hiện các quy định về dự báo, cảnh báo và truyền tin về khí tượng thủy văn, thiên tai trên địa bàn tỉnh;

d) Tổ chức thẩm định, thẩm tra, đánh giá việc khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội.

đ) Phối hợp với các sở, ban, ngành, các tổ chức đoàn thể tuyên truyền, phổ biến các thông tin kiến thức và văn bản quy phạm pháp luật về khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu, phòng chống và giảm nhẹ tác động của thiên tai đến các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh.

e) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo về khí tượng thủy văn, xử lý theo thẩm quyền các vi phạm về hành lang kỹ thuật công trình khí tượng thủy văn và các hành vi vi phạm pháp luật khác về khí tượng thủy văn trên địa bàn theo quy định pháp luật.

g) Quản lý các hoạt động quan trắc, dự báo, cảnh báo, thông tin, dữ liệu và hoạt động cung cấp dịch vụ khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh; Kiểm tra việc tổ chức quan trắc, cung cấp thông tin, dữ liệu quan trắc khí tượng, thủy văn đối với các công trình phải quan trắc khí tượng thủy văn theo quy định của Luật Khí tượng thủy văn.

h) Quản lý, lưu trữ thông tin, dữ liệu; xây dựng cơ sở dữ liệu khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Khoản 1, Điều 5 của thông tư số 07/2016/TT-BTNMT ngày 16/5/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định các bộ dữ liệu, chuẩn dữ liệu và xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu KTTV quốc gia.

## **2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

a) Theo dõi và chỉ đạo các đơn vị quản lý vận hành hồ chứa thủy lợi thuộc diện phải quan trắc KTTV để tổ chức quan trắc và cung cấp thông tin theo quy định tại Điều 3, Điều 4 và Điều 5 của Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khí tượng thủy văn.

b) Phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường, Đài KTTV tỉnh thu thập, cập nhật và tổng hợp các thông tin, số liệu về các hiện tượng thời tiết cực đoan ảnh hưởng đến lâm nghiệp, nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản; trên cơ sở đó, báo cáo và đề xuất, kiến nghị UBND tỉnh các biện pháp ứng phó, khắc phục.

c) Thường xuyên tiếp nhận các dự báo, cảnh báo về KTTV do Đài KTTV tỉnh cung cấp, xử lý thông tin theo chức năng để chỉ đạo kịp thời sản xuất nông, lâm nghiệp và nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh.

## **3. Sở Công thương**

a) Thường xuyên tiếp nhận các dự báo, cảnh báo về KTTV do Đài KTTV tỉnh cung cấp để chỉ đạo vận hành các hồ chứa thủy điện.

b) Phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc thẩm tra, đánh giá việc khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn phục vụ thiết kế, xây dựng các dự án thủy điện trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Điều 22 và Điều 24, Nghị

định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn.

c) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo định kỳ và thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường và UBND tỉnh.

#### ***4. Sở Khoa học và Công nghệ***

Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Đài KTTV tỉnh và các Sở, ngành liên quan tham mưu đề xuất các nhiệm vụ KH-CN liên quan đến khí tượng thủy văn.

#### ***5. Sở Kế hoạch và Đầu tư***

Chủ trì tham mưu UBND tỉnh phân bổ ngân sách Trung ương hỗ trợ, các nguồn vốn đầu tư công, nguồn ngân sách tập trung để thực hiện nhiệm vụ xây dựng, vận hành các trạm KTTV chuyên dùng và các hoạt động KTTV khác của tỉnh phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và phòng, chống thiên tai, thích ứng với BĐKH của tỉnh.

#### ***6. Sở Tài chính***

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phương án phân bổ dự toán, quản lý, sử dụng ngân sách theo quy định của pháp luật để bảo đảm thực hiện các hoạt động khí tượng thủy văn phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, phòng chống thiên tai.

#### ***7. Sở Thông tin và Truyền thông***

a) Chủ trì thẩm định các chương trình, dự án về KTTV có ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh; tổ chức thực hiện các dự án đầu tư về công nghệ thông tin trong lĩnh vực KTTV do UBND tỉnh giao.

b) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh, Đài KTTV tỉnh hướng dẫn tuyên truyền, đăng tải thông tin, dữ liệu KTTV, giám sát BĐKH; thông tin phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai và các thông tin khẩn cấp khác trên địa bàn tỉnh theo quy định của theo quy định của Luật Khí tượng thủy văn.

#### ***8. Các Sở, Ban, ngành có liên quan***

Các Sở, Ban, ngành, tổ chức, cá nhân khác có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm phối hợp khi có chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền.

#### ***9. UBND các huyện, thành phố***

a) Thực hiện sự chỉ đạo và hướng dẫn của UBND tỉnh, hướng dẫn của Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan có thẩm quyền trong công tác quản lý Nhà nước về hoạt động KTTV và các nhiệm vụ về công tác phòng, chống lụt, bão, giảm nhẹ thiên tai, tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn.

b) Theo dõi chặt chẽ các bản tin dự báo thời tiết trên các phương tiện thông tin đại chúng để chỉ đạo các hoạt động sản xuất đời sống của địa phương. Khi có thông báo, cảnh báo xuất hiện hiện tượng thời tiết cực đoan thì chủ động khẩn

trương chỉ đạo, huy động lực lượng phòng, chống, giảm nhẹ hậu quả thiên tai; Chủ động phối hợp với cơ quan, đơn vị hoạt động KTTV tại địa bàn để nắm vững diễn biến thời tiết để kịp thời chỉ đạo huy động lực lượng phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai.

c) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện các công tác thanh tra, kiểm tra việc thực thi pháp luật, xử lý các vi phạm pháp luật về KTTV theo quy định của pháp luật.

d) Phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về KTTV, BDKH, phòng, chống lụt, bão, thiên tai tại địa phương.

### ***10. Văn phòng thường trực Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh***

a) Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và TKCN tỉnh có trách nhiệm chủ động theo dõi, tiếp nhận bản tin cảnh báo, dự báo KTTV; nắm bắt tình hình diễn biến của khí hậu, thủy văn, thông tin kịp thời cho các đơn vị liên quan và chính quyền địa phương để thông báo, cảnh báo đến người dân biết để chủ động phòng, tránh, ứng phó. Đề xuất tham mưu BCH phòng chống thiên tai và TKCN tỉnh các phương án phòng, chống, ứng phó để chỉ đạo cho các cấp, các ngành và chính quyền địa phương tổ chức thực hiện nhằm giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra.

b) Phối hợp với Đài KTTV tỉnh đánh giá việc khai thác, sử dụng tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn phục vụ công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn tỉnh.

c) Chủ trì phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc xây dựng kế hoạch phát triển mạng lưới KTTV chuyên dùng của tỉnh, đề xuất mạng lưới KTTV chuyên dùng của tỉnh phục vụ công tác PCTT và TKCN.

### ***11. Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Lào Cai***

a) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định hồ sơ cấp, gia hạn, đình chỉ, thu hồi giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo KTTV thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện hoạt động của công trình KTTV chuyên dùng ở địa phương.

b) Chủ động ứng dụng tiến bộ kỹ thuật và công nghệ mới vào lĩnh vực dự báo, điều tra cơ bản KTTV; nâng cao chất lượng trong việc phát báo, dự báo, thu nhận các bản tin KTTV với các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan thông tin đại chúng của tỉnh. Phát báo kịp thời các hiện tượng khí hậu thời tiết thủy văn nguy hiểm (*giá rét kéo dài, áp thấp nhiệt đới, bão, lốc, mưa lớn, lũ lụt, lũ quét...*) cho các cơ quan quản lý Nhà nước, cơ quan thông tin đại chúng theo chế độ quy định của Chính phủ; đồng thời thu nhận thông tin dữ liệu, phát báo bổ sung các tin về các hiện tượng thời tiết nguy hiểm theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

c) Cung cấp kịp thời, chính xác các thông tin, số liệu khí tượng thủy văn đã đo đạc, quan trắc và thu nhận được trên địa bàn tỉnh khi có mưa lũ lớn để phục vụ công tác phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai trên địa bàn tỉnh. Phối hợp quản lý, lưu trữ thông tin, dữ liệu, xây dựng cơ sở dữ liệu KTTV trên địa bàn do các trạm chuyên dùng cung cấp.

d) Phối hợp với đơn vị liên quan trong việc xây dựng phương án cấm mốc giới bảo vệ hành lang kỹ thuật công trình khí tượng thủy thuộc mạng lưới khí tượng thủy văn quốc gia theo quy định.

đ) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các Sở, Ban, ngành có liên quan tổ chức thẩm tra mức độ đầy đủ, độ chính xác các số liệu KTTV được sử dụng.

### **12. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh**

a) Tổ chức truyền, phát tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn do hệ thống dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn quốc gia ban hành và thông tin về biến đổi khí hậu phục vụ phòng, chống thiên tai, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;

b) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị có liên quan xây dựng các chương trình phát thanh, truyền hình để tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về KTTV, khai thác hiệu quả các bản tin dự báo, cảnh báo KTTV, thông tin về biến đổi khí hậu.

## **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 6. Tổ chức thực hiện**

1. Sở Tài nguyên và Môi trường, các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan và UBND các huyện, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm tổ chức thực hiện tốt công tác quản lý và thực hiện nhiệm vụ về khí tượng thủy văn theo Quy chế này và quy định của Luật Khí tượng thủy văn.

2. Hàng năm, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tài nguyên và Môi trường về tình hình thực hiện công tác quản lý nhà nước về khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh theo quy định.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc thì các cơ quan, tổ chức, các nhân có liên quan kịp thời báo cáo UBND tỉnh (*thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường*) để đề xuất việc sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. *Q*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Ngọc Hưng**